

Số: 182.26/KIS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness
Tp.HCM, ngày 12 tháng 8 năm 2026
Ho Chi Minh City, August 12, 2026

CÔNG VĂN GIẢI TRÌNH EXPLANATION LETTER

(về biến động kết quả kinh doanh của 6 tháng đầu năm 2026 so với 6 tháng đầu năm 2025)
(Regarding changes in business results for the first half of 2026 compared with the first half of 2025)

Kính gửi/To: Ủy Ban chứng khoán nhà nước/ State Securities Commission of Viet Nam

Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam / Vietnam Stock Exchange

Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM/ HCM City Stock Exchange

Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội / Hanoi Stock Exchange

Theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, nếu lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trong Báo cáo kết quả kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với cùng kỳ năm trước, công ty chứng khoán phải giải trình rõ nguyên nhân của sự thay đổi này.

According to Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020 on the disclosure of information on the securities market, if the profit after corporate income tax in the Statement of Business Results for the reporting period changes by 10% or more compared with the same period of the previous year, the securities company must provide a clear explanation of the reasons for such change..

Nay, công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam (gọi tắt là “công ty”) làm công văn giải trình về biến động kết quả kinh doanh của 6 tháng đầu năm 2026 so với 6 tháng đầu năm 2025 như sau:

Now, KIS Vietnam Securities Corporation (hereinafter referred to as "The company") makes an official letter explaining the changes in business results results for the first half of 2026 compared to the first half of 2025 as follows:

Chỉ tiêu Items	Kỳ này This period	Kỳ trước Previous period	Tăng (+) Giảm (-) Increase (+) Decrease (-)	Tỷ lệ tăng giảm (%) Rate of change (%)
I. DOANH THU HOẠT ĐỘNG /I. OPERATING INCOME				
1.1. Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) 1.1. Gain from financial assets at fair value through profit and loss ("FVTPL")	833.394.417.842	444.404.886.436	388.989.531.406	88%

1.2. Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM) <i>1.2. Gain from held to maturity (HTM)</i>	45.771.209.677	68.101.664.819	(22.330.455.142)	-33%
1.3. Lãi từ các khoản cho vay và phải thu <i>1.3. Gain from loans and receivables</i>	543.359.113.317	403.104.816.497	140.254.296.820	35%
1.6. Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán <i>1.6. Revenue from brokerage services</i>	273.456.464.752	210.403.757.348	63.052.707.404	30%
1.7. Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán <i>1.7. Revenue from underwriting and issuance agency services</i>	-	4.060.000.000	(4.060.000.000)	-100%
II. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG /II. OPERATING EXPENSES				
2.1. Lỗ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) <i>2.1. Loss from financial assets at FVTPL</i>	727.807.489.378	432.305.591.876	295.501.897.502	68%
2.4. Chi phí dự phòng tài sản tài chính, xử lý tổn thất các khoản phải thu khó đòi và lỗ suy giảm tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay <i>Provision expenses for diminution in value and impairment of financial assets, doubtful debts and borrowing costs of loans</i>	210.749.713.706	181.084.480.806	29.665.232.900	16%
2.6. Chi phí hoạt động tự doanh <i>2.6 Expenses for proprietary trading activities</i>	1.651.507.778	2.897.073.934	(1.245.566.156)	-43%
2.7. Chi phí nghiệp vụ môi giới chứng khoán <i>2.7. Expenses for brokerage services</i>	194.549.374.560	152.758.691.933	41.790.682.627	27%
VI. CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN <i>VI. GENERAL AND ADMINISTRATIVE EXPENSES</i>	133.691.041.040	127.721.566.276	5.969.474.764	5%
VII. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG /VII. OPERATING PROFIT	434.827.320.309	229.136.865.280	205.690.455.029	90%
IX. TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ / <i>IX. PROFIT BEFORE TAX</i>	434.841.430.542	229.184.127.611	205.657.302.931	90%
XI. LỢI NHUẬN KẾ TOÁN SAU THUẾ TNDN /XI. <i>PROFIT AFTER TAX</i>	348.581.780.087	182.980.116.684	165.601.663.403	91%

S - C. T.
NG TY
PHÂN
G KHOÁN
KIS
T NAM
T.P HỒ

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Lợi nhuận sau thuế của công ty đạt 348,6 tỷ đồng, tăng 165,6 tỷ (tương ứng tăng gần 91%) so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do lợi nhuận từ hoạt động tự doanh (giao dịch cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ và chứng quyền phát hành), hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ và hoạt động môi giới chứng khoán.

Trong đó, một số mảng hoạt động ghi nhận tăng trưởng, bao gồm:

- Doanh thu từ hoạt động tự doanh (cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ và chứng quyền) tăng 88% theo sự hồi phục tích cực của thanh khoản trên thị trường chứng khoán.
- Doanh thu từ hoạt động môi giới chứng khoán tăng 30% và doanh thu từ giao dịch cho vay ký quỹ và ứng trước tăng 35% do nhu cầu vay ký quỹ của nhà đầu tư tăng theo sự hồi phục tích cực của thanh khoản trên thị trường chứng khoán; đồng thời, chi phí đi vay tăng 16% tương ứng với sự gia tăng của hoạt động cho vay ký quỹ và phù hợp với lãi suất cho vay theo xu hướng của thị trường.

Những yếu tố trên là nguyên nhân chính dẫn đến biến động kết quả kinh doanh của Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam trong 6 tháng đầu năm 2026 so với cùng kỳ năm trước

Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam kính gửi Quý cơ quan nội dung giải trình như trên

In the first six months of 2026, the Company's profit after tax reached VND 348.6 billion, increased VND 165.6 billion (equivalent to a increase of 91%) compared to the same period last year, mainly due to an increase from proprietary trading (shares, bonds, fund certificates and warrant trading), margin lending and brokerage services.

Specifically, growth in each operating segments recorded as below:

- *Revenue from proprietary trading increased by 88% following the positive recovery of liquidity in the stock market.*
- *Revenue from brokerage services increased by 30% and margin lending and advances increased by 35% due to increase in demand for margin loans from investors following the positive recovery of liquidity in the stock market; at the same time, borrowing costs increased by 16% corresponding to the increase in margin lending activities and in line with lending interest rates following market trends.*

The above factors are the main reasons for the changes in the business results of KIS Vietnam Securities Corporation in the first six months of 2026 compared to the same period last year.

KIS Vietnam Securities Corporation respectfully submits the above explanation to your esteemed authority.

Trân trọng./ Best regards



Tổng giám đốc
General Director

SHIN HYUN JAE

